

Số: 14/2024/QĐST- VDS

Tân Yên, ngày 18 tháng 9 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

### TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

*Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Đoàn Thị Oanh

*Thư ký phiên họp:* Ông Đặng Xuân Trường- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên họp:* Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 08/2024/TLST-VDS ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 08/2024/QĐST- VDS ngày 11 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi thường trú: thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Tống Thị L, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Nơi thường trú cuối cùng: thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1978 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi thường trú: thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Trần Thị M, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi thường trú: thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Trần Thị L1, sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi thường trú: thôn S, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

### NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn đề nghị giải quyết việc dân sự, bản tự khai và biên bản ghi lời khai của anh Trần Văn Đ và tại phiên họp anh Đ trình bày:

Bố anh là ông Trần Văn T1, sinh năm 1952, mẹ là bà Tống Thị L, sinh năm 1953. Bố mẹ anh sinh được 4 người con gồm có: anh Trần Văn T, sinh năm 1978; anh Trần Văn Đ, sinh năm 1980; chị Trần Thị M, sinh năm 1982 và chị Trần Thị L1,

sinh năm 1984. Bố anh chết năm 2011, khi chết bố anh không để lại di chúc gì. Năm 1991 mẹ anh là bà Tống Thị L đã bỏ đi từ đó đến nay chưa về. Từ khi mẹ anh bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì. Gia đình đã tìm kiếm nhiều lần nhưng không biết mẹ anh đi đâu, không xác thực là mẹ anh còn sống. Vì vậy, anh làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với mẹ anh là bà Tống Thị L, có nơi thường trú cuối cùng: thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang, ngoài ra anh Đ không yêu cầu gì khác.

Tại biên bản ghi lời khai của anh Trần Văn T, chị Trần Thị M, chị Trần Thị L1 trình bày: Bố anh chị là ông Trần Văn T1, sinh năm 1952, mẹ là bà Tống Thị L, sinh năm 1953. Bố mẹ anh chị sinh được 4 người con gồm có: anh Trần Văn T, sinh năm 1978; anh Trần Văn Đ, sinh năm 1980; chị Trần Thị M, sinh năm 1982 và chị Trần Thị L1, sinh năm 1984. Bố anh chị chết năm 2011, khi chết bố anh chị không để lại di chúc gì. Năm 1991 mẹ anh chị là bà Tống Thị L đã bỏ đi từ đó đến nay chưa về. Từ khi mẹ các anh chị bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì. Gia đình đã tìm kiếm nhiều lần nhưng không biết mẹ các anh chị đi đâu, không xác thực là mẹ anh còn sống. Đến nay anh Đ làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Tống Thị L, có nơi thường trú cuối cùng: thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang các anh chị đồng ý theo yêu cầu của anh Đ. Ngoài ra anh T, chị M, chị L1 không có ý kiến gì khác, anh T, chị M, chị L1 có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Văn Đ tuyên bố bà Tống Thị L, sinh năm 1953, có nơi thường trú cuối cùng: thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang là đã chết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết: anh Trần Văn Đ yêu cầu giải quyết tuyên bố một người là đã chết đối với bà Tống Thị L, nơi thường trú cuối cùng: thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện Tân Yên đã thụ lý giải quyết yêu cầu việc dân sự là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết: bà Tống Thị L, sinh năm 1953, nơi thường trú cuối cùng của bà L được xác định ở thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Bà L bỏ nhà đi từ năm 1991 và từ đó đến nay bà L không có liên lạc với gia đình và địa phương. Anh Đ và gia đình đã tổ chức đi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Sau khi Tòa án thụ lý việc dân sự đã thông báo tìm kiếm bà Tống Thị L trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật. Đã hết thời hạn thông báo 04 tháng nhưng không có tin tức về bà L. Tại biên bản xác minh với địa phương

đều xác nhận từ năm 1991 cho đến nay không có tin tức gì của bà L. Nay anh Trần Văn Đ có đơn đề nghị tuyên bố bà Tống Thị L là đã chết. Xét thấy, anh Trần Văn Đ yêu cầu tuyên bố bà Tống Thị L đã chết và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang là có căn cứ theo điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự dân sự. Tại điểm d khoản 1 điều 71 Bộ luật dân sự quy định: “ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây:....d) Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống.....”. Bà Tống Thị L đã bỏ nhà đi từ năm 1991 đến nay là 33 năm liền không có tin tức xác thực bà L còn sống. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn Đ tuyên bố một người là đã chết đối với bà Tống Thị L.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Trần Văn Đ phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự quy định tại khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 391; Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của anh Trần Văn Đ.
2. Tuyên bố bà Tống Thị L, sinh năm 1953

Nơi thường trú cuối cùng: thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang.  
Là đã chết kể từ ngày 18/9/2024.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: anh Trần Văn Đ phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0006815 ngày 02/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh Trần Văn Đ đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự đối với quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS Tân Yên;
- Người yêu cầu; Người CQLVQLQ;
- UBND xã Phúc Sơn;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Đoàn Thị Oanh**